

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 1899/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Thọ, ngày 02 tháng 6 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố giá bình quân các loại nông sản trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004; Số 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006;

Căn cứ Thông tư số 14/2009/TT-BTNMT ngày 01/10/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1467/2011/QĐ-UBND ngày 27/4/2011 của UBND tỉnh Phú Thọ.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành và công bố giá bình quân các loại nông sản trên địa bàn tỉnh Phú Thọ làm căn cứ để các đơn vị, tổ chức có liên quan lập phương án, trình duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật hiện hành, cụ thể như sau:

1. Phân vùng:

Vùng 1: Thành phố Việt Trì.

Vùng 2: Các huyện Lâm Thao, Phù Ninh và Thị xã Phú Thọ.

Vùng 3: Các huyện còn lại.

2. Mức giá bình quân:

STT	Tên hàng hóa, sản phẩm	Giá bình quân (đồng/kg)		
		Vùng 1	Vùng 2	Vùng 3
1	Thóc tẻ	7.700	7.700	7.600
2	Gạo tẻ	11.000	11.000	10.800
3	Ngô khô	6.000	6.000	5.800
4	Sắn tươi	2.800	2.800	2.600
5	Khoai lang tươi	6.000	6.000	5.800
6	Đỗ xanh	42.000	42.000	40.000
7	Đỗ tương	16.000	16.000	15.500
8	Lạc hạt khô	43.000	43.000	42.000
9	Cá các loại	37.000	37.000	35.000
10	Tôm	120.000	120.000	120.000
11	Ba ba	350.000	350.000	345.000

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2011. Bãi bỏ các quy định khác, trái với quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Hải (Đã ký)